

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất dự án Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị Bắc Hà Thanh tại xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước (đợt 3)**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 3105/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Dự án: Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị Bắc Hà Thanh tại xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 2889/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh về việc giao đất, cho thuê đất (đợt 3) cho Công ty cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt để thực hiện dự án Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị Bắc Hà Thanh tại xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1408/TTr-STNMT ngày 28/11/2024; ý kiến đề xuất của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Văn bản số 97/HĐTĐGD ngày 28/11/2024 (kèm theo Chứng thư thẩm định giá số 388/2024/111182 ngày 28/11/2024 của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá DHA) và ý kiến kết luận của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 28/11/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá đất cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất dự án Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị Bắc Hà Thanh tại xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước (đợt 3), cụ thể như sau:

STT	Loại đất	Diện tích đất (đợt 3) (m <sup>2</sup> )	Đơn giá đất ở tính thu tiền sử dụng đất (đồng/m <sup>2</sup> )	Đơn giá đất phi nông nghiệp cụ thể để tính thu tiền thuê đất hàng năm (đồng/m <sup>2</sup> )	Đơn giá đất tính thu tiền thuê đất nộp một lần cho cả thời hạn thuê còn lại 49,42 năm (đồng/m <sup>2</sup> )
1	Đất ở	52.368,29	6.970.866		
2	Đất thương mại, dịch vụ	3.170,15			
-	Đất chợ truyền thống	1.356,2			2.664.410
-	Đất thương mại, dịch vụ	1.813,95			2.664.410
3	Đất công trình công cộng	8.016,64		3.657.823	
4	Đất nhà ở xã hội và bố trí tái định cư	10.020,28			
5	Đất cây xanh, công viên-TDĐT và cây xanh cách ly, đất giao thông	84.165,93			
<b>Tổng cộng</b>		<b>157.741,29</b>			

**Điều 2.** Giá đất cụ thể được phê duyệt tại Điều 1 làm cơ sở để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (đợt 3) đối với dự án Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị Bắc Hà Thanh tại xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước của Công ty cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt theo quy định.

Trường hợp khi cơ quan thanh tra, kiểm toán hoặc cơ quan có thẩm quyền tính toán, xác định lại nghĩa vụ tài chính mà phát sinh tăng thì đơn vị được nhà nước giao đất, cho thuê đất phải chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính bổ sung theo kết luận, quyết định của cơ quan thẩm quyền nói trên.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước; Giám đốc Công ty cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / *[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục Thuế KV: TP-VC;
- PVP TH;
- Lưu: VT, K4, K16. *[Signature]*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**

